

Số: 24/2020/QĐST - HNGĐ

Tuyên Hóa, ngày 15 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41/2020/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị S, sinh năm 1985

Địa chỉ: Đội 2 thôn L, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

Bị đơn: Anh Trần Thanh H, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện T, tỉnh Quảng Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị S và anh Trần Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị S và anh Trần Thanh H thuận tình ly hôn vì vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn giữa hai người đã quá trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung của vợ chồng: Chị Mai Thị S và anh Trần Thanh H thừa nhận hai người có một con chung là Trần Mai Thảo N, sinh ngày 23/10/2019. Hai bên thỏa thuận sau khi ly hôn chị Mai Thị S sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Trần Mai Thảo N. Chị Mai Thị S và anh Trần Thanh H thỏa thuận anh Hải không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Không ai được ngăn cản việc đi lại thăm nom, chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Mai Thị S và anh Trần Thanh H thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Mai Thị S thuận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chị S đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên lai số 0007901 ngày 02/6/2020, nay khấu trừ và chị T được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tuyên Hoá;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Hữu Tình